

NGHỊ QUYẾT
Về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025

1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế

- (1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 10%;
- (2) GRDP bình quân đầu người khoảng 3.950 USD;
- (3) Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ trong GRDP chiếm khoảng 70 - 71%; trong đó, công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 40 - 41%;
- (4) Năng suất lao động xã hội tăng 9,0 - 10%;
- (5) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 70.700 - 71.700 tỷ đồng;
- (6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 20% (theo chính quyền 2 cấp);
- (7) Phân đầu thu ngân sách đạt mức chỉ tiêu Trung ương giao;

2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội

- (8) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 41,23%;
- (9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 63,97%;
- (10) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 1,79%;
- (11) Có ít nhất 55,46% trường mầm non; 82,67% trường tiểu học; 76,17% trường trung học cơ sở; 38,89% trường tiểu học - trung học cơ sở; 68,75% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia;

(12) Số bác sỹ/vạn dân đạt 10,11 bác sỹ;

(13) Số giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế xã) đạt 35,23 giường;

(14) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,17% dân số;

(15) Tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng lực lượng lao động trong độ tuổi là 26%;

(16) Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 2,41%; trong đó, miền núi giảm từ 5,53%, đồng bằng giảm 0,32%;

3. Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường

(17) Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch 91,75%;

(18) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh 98,3%, trong đó, sử dụng nước sạch 62%;

(19) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt chuẩn 81%;

(20) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn 100%;

(21) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị 90%;

(22) Tỷ lệ che phủ rừng 59,45%;

4. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

(23) Có khoảng 100% xã, phường, đặc khu đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện đạt khoảng 70%;

(24) Ít nhất 80% xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong đó, xác định và giao chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để tiếp tục phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 8 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2025./.

CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Đức Tuy